

Số: /SXD-QLN

Bắc Giang, ngày tháng 5 năm 2021

V/v thông báo kết quả thẩm định  
báo cáo nghiên cứu khả thi dự án  
xây dựng hạ tầng kỹ thuật mở  
rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái,  
huyện Hiệp Hòa

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC.

Sở Xây dựng nhận được tờ trình số 06/TTr-ASIC, ngày 28/4/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC về việc trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án mở rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 04/01/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 23/3/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thành lập Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa; Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc mở rộng và điều chỉnh Chủ đầu tư Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng, điều chỉnh bổ sung ngành nghề thu hút đầu tư Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh Bắc

Giang về việc phê duyệt điều chỉnh và mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỷ lệ 1/500.

Căn cứ ý kiến tham gia của các Sở, ngành, địa phương: (1) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản số 800/SNN-QLXDCT, ngày 7/5/2021; (2) Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh văn bản số 1412/CSPCCC-CNCH ngày 10/5/2021; (3) Sở Công thương văn bản số 451/SCT-QLCN ngày 10/5/2021; (4) Sở Giao thông Vận tải văn bản số 717/SGTVT-QLCL ngày 13/5/2021; (5) Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hiệp Hòa văn bản số 92/KT&HT ngày 11/5/2021; (6) Sở Tài nguyên và môi trường tại văn bản số 1591/TNMT-BVMT ngày 14/5/2021.

Sau khi xem xét hồ sơ và ý kiến tham gia thẩm định của một số Sở, ngành liên quan. Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật mở rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, như sau:

### **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN**

1. Tên dự án: Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa.
2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình: Dự án nhóm B, công trình HTKT, cấp III.
3. Người quyết định đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC.
4. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC.
5. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
6. Giá trị tổng mức đầu tư (chủ đầu tư trình): 759.487.626.000 đồng.  
(*Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi chín tỷ, bốn trăm tám mươi bảy triệu, sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng chẵn*)
7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn của chủ đầu tư, vốn vay và vốn hợp pháp khác.
8. Thời gian thực hiện: 24 tháng (Năm 2021 - 2023).
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn chủ yếu áp dụng
  - QCVN 01:2019/BXD Quy chuẩn xây dựng Việt Nam quy hoạch xây dựng;
  - QCVN 01:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện;
  - QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt;
  - QCVN 40:2011/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;
  - QCVN 07: 2016/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật;
  - QCVN 41:2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;
  - TCXDVN 104:2007 Tiêu chuẩn thiết kế đường đô thị;
  - TCVN 4054:2005 Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô;
  - TCN 211-06 Tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm-Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế;
  - TCVN 7957:2008 Tiêu chuẩn thiết kế thoát nước-Mạng lưới bên ngoài và công trình;
  - TCN 19-21:2006 Quy phạm trang thiết bị điện Việt Nam;
  - TCXD 33-2006 Cấp nước-Mạng lưới bên ngoài và công trình-Tiêu chuẩn thiết kế;
  - TCXDVN 259:2001 Tiêu chuẩn thiết kế chiếu sáng nhân tạo đường, đường phố, quảng trường đô thị;

- TCXDVN 333:2005 Thiết kế chiếu sáng nhân tạo bên ngoài công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCXDVN 7997:2009 Cấp điện lực đi ngầm trong đất-Phương pháp lắp đặt;
- TCVN 8699:2011 Mạng viễn thông-Ống nhựa dùng cho tuyến cáp ngầm
- Yêu cầu kỹ thuật;
- TCVN 2622-95 Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình-Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 5760:1993 Hệ thống chữa cháy-Yêu cầu chung về thiết kế;
- TCXDVN 5573:2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5574:2018 Kết cấu BTCT-Tiêu chuẩn thiết kế;
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan khác.

10. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế kiến trúc Đông Bắc.

11. Nhà thầu khảo sát xây dựng: : Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Thành Hưng.

12. Nhà thầu thẩm tra (nếu có): Không

13. Các thông tin khác (nếu có): Không

## **II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH**

1. Văn bản pháp lý:

- Tờ trình số 06/TTr-ASIC, ngày 28/4/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC về việc trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án mở rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa.

- Các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang: (1) Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 23/3/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang, về việc thành lập Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa; (2) Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc mở rộng và điều chỉnh Chủ đầu tư Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; (3) Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng, điều chỉnh bổ sung ngành nghề thu hút đầu tư Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; (4) Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh và mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỷ lệ 1/500.

- Quyết định số: 10/QĐ- ASIC ngày 08/4/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư ASIC về việc lựa chọn kết quả chỉ định thầu nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án mở rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa.

- Văn bản số 473/SGTVT-QLKC ngày 29/3/2021 về việc chấp thuận thiết kế và cấp phép thi công cải tạo nút giao với QL.37 tại Km 83+400 bên trái tuyến.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 2400834187, đăng ký lần đầu ngày 15/3/2018.

2. Hồ sơ dự án, tài liệu của dự án, khảo sát, thiết kế:

- Hồ sơ đồ án điều chỉnh và mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa (tỷ lệ 1/500);

- Báo cáo khảo sát địa hình, địa chất; nhiệm vụ khảo sát địa hình; phương án khảo sát địa hình: 01 quyển A4;

- Hồ sơ bản vẽ khảo sát địa hình: 01 quyển A3;

- Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi: 01 quyển A4;

- Thuyết minh thiết kế cơ sở: 01 quyển A4;

- Bản vẽ thiết kế cơ sở dự án: 03 quyển A3 và các bản vẽ A0;

- Các hồ sơ khác có liên quan;

3. Hồ sơ năng lực nhà thầu:

Nhà thầu tư vấn khảo sát: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Thành Hưng, kèm theo chứng chỉ hành nghề của cá nhân chủ trì.

Nhà thầu tư vấn lập dự án: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế kiến trúc Đông Bắc, kèm theo chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm dự án, chủ trì thiết kế các bộ môn.

### **III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH**

1. Quy mô, nội dung xây dựng:

Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa với quy mô 69,6 ha (trong đó diện tích của Công ty may Hà Phong nằm trong cụm và được nhà nước giao đất và hoàn thiện xây dựng công trình đưa vào sử dụng khoảng 15ha; diện tích của cụm công nghiệp khoảng 54,9ha) theo quy hoạch phê duyệt điều chỉnh và mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa (tỷ lệ 1/500) và đấu nối với hạ tầng xung quanh khu vực dự án bao gồm các hạng mục: San nền, giao thông, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, xử lý nước thải, cấp điện, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc (hệ thống ống và hố ga luồn cáp), khuôn viên cây xanh...

2. Giải pháp thiết kế cơ sở:

2.1. San nền:

San nền theo từng lô đất trong ranh giới dự án được duyệt; độ dốc san nền từ Bắc xuống Nam và từ Tây Bắc xuống Đông Nam, độ dốc san nền đảm bảo thoát nước tự chảy với hướng dốc về phía các tuyến đường giao thông bao quanh lô đất; cao độ san nền tuân thủ theo quy hoạch chi tiết được duyệt, phù hợp với khu vực lân cận; cao độ san nền cao nhất +7,65m, thấp nhất +6,80m. Các khu vực tiếp giáp với khu dân cư hiện trạng đắp mái ta luy độ dốc mái 1/2. Vật liệu san nền bằng đất cấp III, đắp đất theo từng lớp và lu lèn đạt độ chặt yêu cầu  $K >= 0,85$ ; ngoài ra tận dụng đất dư thừa từ công tác đào nền của các hạng mục kỹ thuật khác để đắp.

2.2. Giao thông:

Hệ thống giao thông thuộc dự án bao gồm các tuyến đường với quy mô tuân thủ theo điều chỉnh và mở rộng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được duyệt.

a) *Thiết kế bình đồ:*

Xây dựng mới các tuyến đường giao thông, bao gồm 6 tuyến, tuân thủ theo Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc

phê duyệt điều chỉnh và mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỷ lệ 1/500.

*b) Thiết kế trắc dọc:*

Các tuyến được thiết kế tuân thủ theo cao độ khống chế trong quy hoạch và đầu nối phù hợp với các tuyến đường trong khu vực (tuyến đường QL37). Bao gồm 6 tuyến. Cụ thể:

- Tuyến (1) có mặt cắt 1-1, từ nút N16 - N15- N17, dài 329.98m; cao độ thiết kế nút N16 cos +7.50m; cao độ thiết kế nút N15cos +7.65m; cao độ thiết kế nút N17cos +7.00m

- Tuyến có mặt cắt 2-2, dài: 1.727.76 m, trong đó:

+ Tuyến (2) Từ nút N12 - N15, dài: 377.3m; cao độ thiết kế nút N12 cos +7.56m; cao độ thiết kế nút N15 cos +7.56m;

+ Tuyến (3) Từ Ranh giới dự án đến nút N13 - N16 - N18, dài 758.1m; cao độ thiết kế nút N13 cos +7.50m; cao độ thiết kế nút N16 cos +7.50m; cao độ thiết kế nút N18 cos +7.00m.

+ Tuyến (4) Từ nút N19 - N21 dài 592.36m, cao độ thiết kế nút N19 cos +6.90m; cao độ thiết kế nút N21 cos +6.80m.

- Tuyến (5) có mặt cắt 3-3, từ nút N13 - N14, dài 247.33 m; cao độ thiết kế nút N13 cos +7.50m; cao độ thiết kế nút N14 cos +7.50m.

- Tuyến (6) có mặt cắt 4-4, từ nút N18 - N19- N20, dài 696.13m; cao độ thiết kế nút N18 cos +7.00m; cao độ thiết kế nút N19 cos +6.90m; cao độ thiết kế nút N20 cos +7.10m.

*c) Thiết kế mặt cắt ngang:*

Thiết kế 4 loại mặt cắt ngang có quy mô như sau:

STT	Tên mặt cắt	Bề rộng mặt đường (m)	Bề rộng hè đường (m)	Bề rộng dải phân cách (m)	Tổng cộng (m)
1	1-1	12	2x6	-	24,0
2	2-2	10,5	2x6	-	22,5
3	3-3	15	2x6	-	27
4	4-4	11,5	1x4,5 - 1x4,25	-	20,25

\* Ghi chú: Mặt cắt 4-4 giao thông đối ngoại với QL37 và kết nối đường giao thông nội bộ thuộc dự án.

Độ dốc ngang mặt đường  $i=2\%$ ; độ dốc ngang hè đường  $i=1,5\%$ .

- Thiết kế nền đường: Nền đường chủ yếu là nền đắp; trước khi đắp tiến hành vét bùn, hữu cơ; vật liệu đắp nền đường sử dụng đất cấp phối đồi; phần nền lòng đường đầm chặt đạt  $K \geq 0,95$ .

- Thiết kế mặt đường sử dụng kết cấu mặt đường mềm cấp cao A1 (theo tiêu chuẩn 22TCN211-2006), sử dụng 01 loại kết cấu mặt đường cho tất cả các tuyến đường trong dự án, gồm các lớp từ trên xuống dưới như sau: 5cm bê tông nhựa chặt 12,5; tưới nhựa dính bảm  $0,5\text{kg}/\text{m}^2$ ; 7cm bê tông nhựa chặt 19; tưới nhựa thấm bảm tiêu chuẩn  $1,0\text{kg}/\text{m}^2$ ; 15cm cấp phối đá dăm loại I; 30cm cấp phối đá dăm loại II; 50cm đất đắp cấp III độ chặt  $K \geq 0,98$ , nền đường  $K \geq 0,98$ .

- Hè đường, bó vỉa, rãnh biên:

+ Hè đường: Via hè thiết kế lát gạch tezazo, phía dưới lớp bê tông lót M150#;

+ Bó vỉa hè đường sử dụng viên vỉa vát bê tông đúc sẵn M200#, kích thước 26x23x100cm; móng bó vỉa đổ BTXM tại chỗ M150# dày 10cm. Tại các đoạn cong 26x23x25cm. Trồng cây xanh dọc theo vỉa hè của các tuyến đường. Hồ trồng cây kích thước lòng trong 1,2x1,2m; kết cấu hồ xây gạch đất sét nung 22cm, vữa xi măng M75#, miết mạch tạo kiến trúc, phía dưới đổ bê tông lót M150#, dày 10cm.

+ Rãnh biên: Rãnh biên đổ bê tông tại chỗ M200#, có độ dốc dọc điều chỉnh theo hệ thống thu nước mặt đường.

- An toàn giao thông: Thiết kế tổ chức giao thông theo hình thức tự điều khiển bằng hệ thống các vạch sơn, biển báo tại tất cả các tuyến đường và các nút giao thông của dự án tuân thủ theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

### 2.3. Cấp nước và PCCC:

- Nhu cầu sử dụng nước của Cụm công nghiệp khoảng 2.900m<sup>3</sup>/ngày đêm. Nguồn nước cấp cho dự án được lấy từ đường ống cấp nước sạch D200 của Nhà máy nước sạch số 1 Hiệp Hòa, chạy dọc theo tuyến QL37; điểm cấp đầu nối theo quy hoạch chi tiết được duyệt; mạng lưới cấp nước là mạng vòng, kết hợp với mạng cụt; đường ống cấp nước sử dụng ống HDPE D110-:-D200; cấp nước cho nhà đầu tư thứ cấp qua tuyến ống dịch vụ sử dụng ống HDPE D63; ống được đặt ngầm dưới vỉa hè, chiều sâu chôn ống tối thiểu h=0,5m (đối với ống D63), h=0,7m (đối với ống D110; D160; D200), các đoạn ống phân phối qua đường được luồn trong ống thép D200 bảo vệ;

- Cấp nước chữa cháy: Hạng cấp nước cứu hỏa được đầu nối vào mạng lưới cấp nước phân phối HDPE DN110-:-DN160. Các hạng cứu hỏa được bố trí trên vỉa hè của các tuyến đường, khoảng cách giữa các trụ cứu hỏa trung bình 100-:-150m (cấp nước chữa cháy áp lực thấp).

### 2.4. Thoát nước mưa:

- Hệ thống thoát nước mưa và thoát nước thải được thiết kế riêng biệt. Nước mưa được thu về phía các giếng thu và chảy vào hệ thống cống tròn BTCT đặt ngầm dưới hè đường; hệ thống giếng thu nước được bố trí cách nhau trung bình khoảng 30m/giếng. Đường ống thoát nước mưa sử dụng cống tròn BTCT đúc sẵn đường kính từ D400-:-D1500 và hệ thống rãnh xây B1000 và B1500 chạy xung quanh dự án tiếp giáp với khu vực dân cư hiện trạng, độ dốc 0,03%.

- Các cống thoát nước đặt dưới vỉa hè, chiều dày lớp đất phủ tới đỉnh cống > 0,5m; cống đặt dưới lòng đường dùng loại cống tải trọng C; cống đặt dưới hè đường dùng loại cống tải trọng A, độ dốc thoát nước tối thiểu  $i=1/D$ .

- Hệ thống hố ga kết cấu xây gạch bê tông không nung M100# vữa xi măng M75#, trát tường trong dày 1,5cm vữa xi măng M75#, đáy đổ bê tông M200# dày 20cm, phía dưới đệm đá dăm dày 10cm; sàn đổ BTCT M200#, dày tấm composite. Các hố thu dưới lòng đường kết cấu BTCT M200#.

### 2.5. Thoát nước thải và xử lý nước thải:

- Mạng lưới thu gom vận chuyển nước thải riêng rẽ với mạng lưới thoát nước mưa. Nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất trong Cụm công nghiệp được xử lý cục bộ sau đó chảy vào mạng lưới đường ống thu gom nước thải chung của cụm công nghiệp; sử dụng ống HDPE D300 đặt ngầm dưới hè đường được thiết kế là các tuyến thoát nước tự chảy độ dốc tối thiểu  $i = 1/D$ , khoảng cách giữa các hố ga trung bình 30m/hố; nước thải được dẫn về trạm xử lý nước thải công suất 3.500m<sup>3</sup>/ngày đêm ở phía Đông Nam Cụm công nghiệp sau đó thoát ra hệ thống thoát nước mưa của khu vực.

- Hệ thống hố ga:

+ Loại 1: Kết cấu xây gạch bê tông không nung M100# dày 22cm vữa xi măng M75#, trát tường trong dày 1,5cm vữa xi măng M75#, đáy đổ bê tông M200# dày 20cm, phía dưới đệm đá dăm dày 10cm, đáy tấm composite.

+ Loại 2: Thành ga đổ BTCT M200#, đáy đổ bê tông M200# dày 20cm, phía dưới đệm đá dăm dày 10cm; sàn đổ bê tông cốt thép M200#, đáy tấm composite.

- Trạm xử lý nước thải được xây dựng tại lô đất HTKT, có diện tích khu đất 8.405m<sup>2</sup>. Tổng công suất xử lý nước thải của cụm công nghiệp là 3.500m<sup>3</sup>/ngày đêm. Gồm các cụm bể xử lý, kết cấu BTCT đổ toàn khối M350#; nhà điều hành; nhà thiết bị, kết cấu móng trụ đơn BTCT M250#, phần thân cột BTCT M250#, kết hợp xây gạch bê tông không nung M75#, vữa xi măng M75#, sàn đổ BTCT M250#, trát tường trong và ngoài vữa xi măng M50#. Hồ sự cố với diện tích khoảng 3.650m<sup>2</sup>.

2.6. Hệ thống cấp điện:

- Nguồn điện cấp cho dự án được lấy từ lưới điện 35KV lộ 371 -E7.11 sau khi dịch chuyển chạy ngang qua dự án, được đi nổi chạy dọc theo tuyến vỉa hè đường giao thông. Xây dựng mới các nhánh đường dây 35KV đấu nối vào đường dây 35KV lộ 371-E7.11 để cấp điện cho các phụ tải cụm công nghiệp. Đường dây nhánh rẽ được đi nổi chạy dọc theo các tuyến vỉa hè giao thông xây mới, cách vỉa hè từ 1-1.5 m; sử dụng cáp trên không 3AC- 150mm<sup>2</sup>. Cột điện: sử dụng cột điện Bê tông ly tâm cao 20m.

- Trạm biến áp: Các Trạm biến áp do nhà đầu tư thứ cấp tự đầu tư xây dựng. Công suất dự kiến cấp điện toàn Cụm công nghiệp vào khoảng 12.773 KVA. Trong dự án nghiên cứu xây dựng mới 01 trạm biến áp có công suất 560KVA cung cấp cho điện cho khu vực hành chính, dịch vụ và hạ tầng kỹ thuật.

- Đường dây hạ thế 0,4KV: Lưới hạ thế cấp điện cho khu hành chính và khu kỹ thuật sử dụng cáp ngầm tiết diện 0.6/1KVCu/XLPE/DSTA/PVC-3x70+1x50mm<sup>2</sup> đến 0.6/1kVCu/XLPE/DSTA/PVC-3x150+1x95mm<sup>2</sup>. Dây dẫn được đi trong rãnh cáp ngầm đảm bảo theo đúng quy phạm điện.

- Cấp điện và chiếu sáng:

- Nguồn điện cấp cho chiếu sáng lấy từ trạm biến áp công suất 560KVA, sử dụng điện áp 380/220V ba pha bốn dây trung tính nối đất trực tiếp; cáp chiếu sáng sử dụng cáp ngầm Cu/XLPE/DSTA/PVC n3x16+1x10mm<sup>2</sup> (0,6/1KV), được luồn trong ống HDPE bảo vệ và đi trong rãnh cáp ngầm. Cột đèn chiếu sáng đặt

trên vỉa hè, dùng cột thép liên căn bát giác cao từ 8-:-12m; đèn chiếu sáng dùng bóng LED 120W-150W, móng cột BTCT M200#, khung móng bắt bu lông vào cột đèn, có bố trí hệ thống tiếp địa cho cột đèn.

#### 2.7. Hệ thống thông tin liên lạc:

- Xây dựng hệ thống công, bể cáp hạ ngầm dưới vỉa hè, sử dụng các ống UPVC D110 chờ sẵn để phục vụ cho các đơn vị cung cấp dịch vụ thông tin.

- Hệ thống hồ ga: Kết cấu xây gạch bê tông không nung M100# dày 22cm vữa xi măng M75#, trát tường trong dày 1,5cm vữa xi măng M75#, lót móng đá dăm dày 10cm, bê tông M200# đá 2x4 dày 20cm, tấm đan BTCT M200# dày 10cm.

### IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở; điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng:

- Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở dự án cơ bản đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng đảm bảo theo quy định, cụ thể:

+ Nhà thầu khảo sát địa hình, địa chất công trình: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Thành Hưng có chứng chỉ năng lực hoạt động số BAG-00028220, do Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang cấp ngày 19/8/2020.

+ Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Kiến trúc Đông Bắc có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BAG 00020710, do Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang cấp ngày 24/01/2019 và cấp bổ sung ngày 26/7/2019; Giấy phép hoạt động điện lực số 440/GP-SCT, do Sở Công thương tỉnh Bắc Giang cấp ngày 12/7/2019.

+ Năng lực hành nghề của các cá nhân tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án:

Tên bộ môn	Cá nhân	Số chứng chỉ	Ngày cấp	Nơi cấp
<b>Đơn vị tư vấn khảo sát địa hình, địa chất: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Thành Hưng.</b>				
Chủ trì khảo sát địa hình	Trần Đình Khánh	BAG-00070085	07/10/2019	Sở Xây dựng Bắc Giang
<b>Đơn vị tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Kiến trúc Đông Bắc.</b>				
Chủ nhiệm dự án	Đặng Tuấn Anh	BAG 00053324	19/3/2019	Sở Xây dựng Bắc Giang
Chủ trì thiết kế cấp, thoát nước	Nguyễn Thanh Tâm	BAG 00053325	19/3/2019	Sở Xây dựng Bắc Giang
Chủ trì thiết kế	Đặng Tuấn Anh	BAG	19/3/2019	Sở Xây dựng

giao thông, san nền		00053324		Bắc Giang
Chủ trì thiết kế cấp điện, TTLL	Ngô Ngọc Tùng	BXD 00009784	26/9/2017	Cục Quản lý HXD, BXD

2. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận:

Hồ sơ thiết kế cơ sở của dự án, vị trí xây dựng công trình phù hợp với hồ sơ quy hoạch điều chỉnh và mở rộng Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỷ lệ 1/500 đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 15/3/2021.

3. Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định:

Hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở dự án điều chỉnh và mở rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa phù hợp với Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc mở rộng và điều chỉnh Chủ đầu tư Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng, điều chỉnh bổ sung ngành nghề thu hút đầu tư Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

4. Khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực; khả năng đáp ứng hạ tầng kỹ thuật và việc phân giao trách nhiệm quản lý các công trình theo quy định của pháp luật có liên quan:

Hồ sơ thiết kế cơ sở cơ bản thể hiện được sự kết nối đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật của dự án với hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện có (về giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, thông tin liên lạc...). Tuy nhiên, hồ sơ cần bổ sung làm rõ thêm một số giải pháp sau:

5. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở về bảo đảm an toàn xây dựng; việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường:

Giải pháp thiết kế cơ sở của dự án cơ bản đảm bảo yêu cầu về an toàn xây dựng, phòng chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường theo quy định đã được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Bắc Giang tham gia nhất trí về giải pháp thiết kế tại Văn bản số 1412/CSPCC&CNCH ngày 10/5/2021, Sở Tài nguyên và môi trường tại văn bản số 1591/TNMT-BVMT ngày 14/5/2021.

Tuy nhiên, giải pháp bảo vệ môi trường chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đề nghị Chủ Đầu tư thực hiện các yêu cầu về lập báo cáo đánh giá tác động môi trường tại văn bản số 1591/TNMT-BVMT ngày 14/5/2021 của Sở Tài nguyên và môi trường theo đúng thủ tục, trình tự hiện hành.

6. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật:

Hồ sơ thiết kế cơ sở của dự án cơ bản tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

7. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về xác định tổng mức đầu tư xây dựng (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công):

Dự án không sử dụng vốn đầu tư công hoặc vốn nhà nước ngoài đầu tư công.

## V. KẾT LUẬN

1. Dự án điều chỉnh và mở rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa đủ điều kiện để trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện (nếu có):

2.1. Các nội dung yêu cầu cần chỉnh sửa và hoàn thiện báo cáo nghiên cứu khả thi trước khi phê duyệt dự án:

- Chỉnh sửa bổ sung những nội dung giải pháp yêu cầu nêu trên trước ngày 25/05/2021 để đóng dấu thẩm định theo quy định.

- Chỉnh sửa lại một số nội dung thuyết minh thiết kế cơ sở cho đúng theo quy định tại Khoản 1 Điều 54 Luật Xây dựng năm 2014 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

- Bổ sung mặt bằng trồng cây xanh trên các tuyến vỉa hè, khoảng cách giữa các hố trồng cây;

- Hệ thống thoát nước mưa:

+ Trắc dọc tại thoát nước đoạn từ M35-:-M14 (M35, M37, M37) loại hố ga D600 là sai so với bản vẽ quy hoạch chi tiết và bản vẽ TKCS là D800;

+ Xem xét cốt đỉnh hố ga thoát nước không khớp với quy hoạch chi tiết được duyệt. Bổ sung khoảng cách giữa các hố ga hệ thống thoát nước mưa.

+ Xem xét tầng đường kính cống thoát nước, nút M78-:-M57, đấu với rãnh BH1000 tại mặt cắt 2-2 cho phù hợp với lưu lượng thoát nước, đảm bảo không bị tắc cục bộ.

+ Bổ sung hướng tuyến, độ dốc thoát nước rãnh xây B1000; giải pháp đắp mái taluy san nền phần tiếp giáp rãnh xây B1000. Thuyết minh, thiết kế đấu nối các mương tiêu thoát nước của khu vực lân cận đấu nối vào hệ thống thoát nước của cụm công nghiệp.

+ Đề nghị mương tiêu nước hiện trạng được nạo vét phải đảm bảo cốt đáy cửa xả không thấp hơn cốt đáy mương.

- Về thoát nước thải: Bổ sung khoảng cách giữa các hố ga của hệ thống thoát nước thải.

- Về giao thông: Bổ sung thiết kế bó vỉa hè đường tại các đoạn cong.

- Nội dung khác: Chỉnh sửa thiết kế theo nội dung các văn bản của các Sở, ngành tham gia: (1) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản số 800/SNN-QLXDCT, ngày 7/5/2021; (2) Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh văn bản số 1412/CSPCCC-CNCH ngày 10/5/2021; (3) Sở Công thương văn bản số 451/SCT-QLCN ngày 10/5/2021; (4) Sở Giao thông Vận tải văn bản số 717/SGTVT-QLCL ngày 13/5/2021; (5) Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hiệp Hòa văn bản số 92/KT&HT ngày 11/5/2021; (6) Sở Tài nguyên và môi trường tại văn bản số 1591/TNMT-BVMT ngày 14/5/2021.

2.2. Các nội dung yêu cầu thực hiện trong các bước tiếp theo:

- Triển khai thực hiện dự án theo đúng hướng dẫn tại văn bản số 1721/KH-UBND ngày 23/04/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp do doanh nghiệp làm chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Lập thiết kế bản vẽ thi công các giải pháp, hạng mục công trình đã được yêu cầu, góp ý nêu trên để tổ chức thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.

- Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, trước khi đấu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án cần kiểm tra hiện trạng với các khu vực xung quanh dự án, báo cáo và tuân thủ theo các văn bản thỏa thuận, hướng dẫn của các cơ quan, đơn vị quản lý chuyên ngành, đảm bảo khớp nối đồng bộ với HTKT của khu vực.

- Thực hiện nghiêm các nội dung về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ môi trường. Đảm bảo xử lý nước thải sinh hoạt đạt tiêu chuẩn môi trường theo quy định tại QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và QCVN 40:2011/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp trước khi thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Kiểm tra, đảm bảo mốc giới khu đất, khoảng lùi xây dựng, ranh giới xây dựng, cốt nền xây dựng theo đúng hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Chủ đầu tư cần sử dụng vật liệu và trang thiết bị công trình đảm bảo phù hợp theo quy định hiện hành; tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định trước khi thải ra môi trường.

- Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn khảo sát xây dựng, tư vấn lập dự án chịu trách nhiệm toàn diện trong việc đảm bảo chất lượng hồ sơ khảo sát xây dựng, về tính chính xác của các số liệu trong hồ sơ thiết kế, các kết quả kiểm tra tính toán, kiểm định an toàn xây dựng công trình và hồ sơ pháp lý của dự án.

Trên đây là thông báo của Sở Xây dựng về kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật mở rộng Cụm công nghiệp Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Đề nghị Chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (02 bản);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QL.N.H.Dũng.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đào Công Hùng**